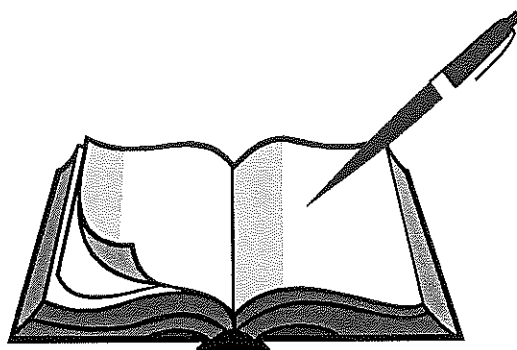


ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
CÔNG TY TNHH MTV THỦY LỢI NAM
❦❦❦❦❦❦

BÁO CÁO
CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO NĐ 47/2021
BIỂU 2: PHỤ LỤC II: MỤC TIÊU TỔNG QUÁT,
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022



Nơi nhận:

Biểu số 2: BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

CÔNG TY TNHH MTV THỦY LỢI
NAM NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MSDN: 2900325269

Số: 85 /CTN

Vinh, ngày 28 tháng 03 năm 2022

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

1. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Công ty TNHH MTV Thủy lợi Nam Nghệ An thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước giao. Hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu đầu tư tại Công ty, hoàn thành các nhiệm vụ do chủ sở hữu giao.

Đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời trong công tác tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp trên toàn bộ diện tích hợp đồng. Tổ chức quản lý, khai thác các công trình thủy lợi do chủ sở hữu giao.

Tiếp tục hoạt động quản lý, khai thác công trình, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu đầu tư tại Công ty, hoàn thành các nhiệm vụ do UBND Tỉnh giao, trong đó hệ số bảo toàn vốn hàng năm lớn hơn hoặc bằng 1.

Nâng cấp hệ thống kênh mương, công trình trên kênh, đầu tư xây mới hệ thống kênh mương, các trạm bơm chống hạn để tăng tỷ lệ diện tích cấp nước của các hệ thống.

Tổ chức quản lý và phối hợp cùng các địa phương tuyên truyền, vận động bà con nông dân chuyển đổi những diện tích sản xuất lúa cao xa cuối các kênh thiếu nước tưới, sản xuất kém hiệu quả cần chuyển sang cây trồng khác tiêu thụ ít nước, đạt hiệu quả kinh tế cao.

Thực hiện tốt công tác quản lý khai thác bảo vệ các công trình thủy lợi, vận hành kịp thời và tuân thủ các quy trình, quy phạm công trình; hệ thống công trình đảm bảo tưới tiêu, phòng chống thiên tai có hiệu quả.

Phát triển thủy lợi trên cơ sở phát huy tối đa lợi thế những công trình thủy lợi hiện có và các công trình đang được đầu tư xây dựng. Nâng cao hiệu quả công tác tưới, tiêu phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, tăng năng suất cây trồng để xây dựng phát triển nền nông nghiệp hiện đại, đảm bảo an ninh lương thực cả trước mắt và lâu dài, góp phần xóa đói, giảm nghèo.



Tăng cường quản lý tài nguyên nước, giảm thiểu các tác động tiêu cực đối với môi trường, nâng cao năng lực quản lý rủi ro, chủ động phòng chống thiên tai.

2. NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

2.1. Công tác triển khai thực hiện kế hoạch:

Kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện kế hoạch hàng năm; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp và thực hiện báo cáo định kỳ gửi các Sở, Ngành liên quan và UBND Tỉnh theo đúng quy định.

2.2. Công tác tổ chức:

Hoàn thiện cơ chế quản lý, sắp xếp lại bộ máy tổ chức, quản lý nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và hiệu quả quản lý khai thác công trình thủy lợi, bảo toàn vốn, tăng tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu; hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2.3. Công tác tài chính:

Lập kế hoạch tài chính chi tiết, cân đối chặt chẽ nhu cầu vốn trong hoạt động quản lý và khai thác công trình thủy lợi.

Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn; quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực về vốn, cơ sở vật chất.

2.4. Công tác đầu tư:

Thực hiện hiệu quả, đúng quy trình, thủ tục đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản cố định theo quy định hiện hành.

Công tác thủy lợi tiếp tục được quan tâm đầu tư xây dựng theo hướng đa chức năng, vừa phục vụ cho nhiều loại cây trồng, cung cấp nước cho dân sinh, sản xuất công nghiệp.

Thực hiện có hiệu quả chương trình nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước.

Thu hút các nguồn vốn đầu tư của các tổ chức trong và ngoài nước, vốn của các doanh nghiệp. Chủ yếu đầu tư từ nguồn vốn ngân sách trung ương, Tỉnh; chương trình mục tiêu và các nguồn vốn hỗ trợ khác.

2.5. Công tác quản lý bảo vệ công trình:

Phối hợp với các địa phương xây dựng quy chế phối hợp thực hiện bảo vệ công trình thủy lợi; tăng cường công tác tuyên truyền về Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi để nhân dân biết và có ý thức bảo vệ công trình. Vận hành công trình đúng quy trình quy phạm, Kiểm tra, rà soát và kiến nghị các cấp có biện pháp xử phạt nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm hành lang bảo vệ công trình thủy lợi (theo Nghị định 139/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ).

25289 - C
S TY TNHH
THÀNH VI
THỦY LỢI
4 NGHỆ AN
VH-T.NGHỆ

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chính		68.878,5
a)	Sản phẩm 1: Diện tích tưới	ha	39.241,0
b)	Sản phẩm 2: Diện tích tiêu	ha	29.637,5
		
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	40,69
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-19,99
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-19,99
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Tỷ đồng	0,42
7	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	0
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	0
9	Các chỉ tiêu khác		0

2. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm (tên dự án nhóm B trở lên, nguồn vốn, tổng mức đầu tư...) Không có.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Hào